

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;		
1	Đặc tính và thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại mục 2: Yêu cầu về mặt kỹ thuật, Chương V của E-HSMT. Trong đó nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu hoặc model, tình trạng hàng hóa và năm sản xuất của hàng hoá dự thầu. Thông số kỹ thuật trong catalogue, bản công bố chất lượng (Của nhà sản xuất, hoặc của đơn vị giám định), logic với thông số kỹ thuật đề xuất của nhà thầu.	Đạt
		Không có, không đúng đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục 2: Yêu cầu về mặt kỹ thuật, Chương V của E- HSMT	Không đạt
2	Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa: Nhà thầu phải nộp cùng E-	- Chứng thư giám định nộp cùng E-HSDT phải do các tổ chức giám định có đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực giám định được Bộ, Ngành cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định mặt hàng gạo, ngũ cốc theo quy định tại Nghị định 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ	Đạt

	<p>HSĐT Chứng thư giám định chất lượng</p>	<p>quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chứng thư giám định bao gồm đầy đủ các nội dung quy định trong hợp đồng với khách hàng cung cấp gạo như: Loại gạo, thời vụ, năm sản xuất, xuất xứ, quy cách bao bì đóng gói, khối lượng lô gạo, chất lượng gạo (bao gồm chỉ tiêu cảm quan, chỉ tiêu chất lượng và an toàn thực phẩm). Trường hợp tổ chức giám định không thực hiện được chỉ tiêu an toàn thực phẩm thì ký hợp đồng với các nhà thầu phụ có đăng ký hoạt động thử nghiệm và có danh mục phép thử đáp ứng yêu cầu theo QCVN 06:2019/BTC. Trên cơ sở kết quả thử nghiệm của nhà thầu phụ, tổ chức giám định tổng hợp chung kết quả vào Chứng thư giám định. - Chứng thư giám định chất lượng áp dụng cho một lô gạo có khối lượng tương đương hoặc lớn hơn khối lượng của gói thầu - Chứng thư giám định được thực hiện trong thời gian ≤ 03 tháng kể từ ngày E-HSMT của gói thầu này được phát hành trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia. <p>(Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh bằng bản scan từ bản gốc hoặc bản sao có chứng thực: Trong trường hợp cần thiết, bên mời thầu có thể yêu cầu kiểm tra bản gốc để xác minh, đối chiếu).</p> <p>Không đáp ứng các nội dung trên.</p>	<p>Không đạt</p>
II		<p>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;</p>	
1	<p>Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Có sơ đồ triển khai hợp lý, phù hợp với tiến độ đề xuất của nhà thầu. + Có thuyết minh biện pháp, phương án tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa tới địa điểm của từng thôn, bản thuộc xã trung lý và phương án cấp phát cho người dân hợp lý, phù hợp với thời gian yêu cầu cung cấp hàng từng đợt của Chủ đầu tư + Đối với nhà thầu sản xuất: Nhà thầu có sơ đồ trình bày và thuyết minh đầy đủ quy trình triển khai từ: Sản xuất, kiểm tra chất lượng, đóng bao, vận chuyển, bàn giao...VV Phù hợp với tiến độ và giải pháp kỹ thuật nhà thầu đã đề xuất. + Đối với nhà thầu thương mại: Nhà thầu có sơ đồ trình bày là thuyết minh đầy đủ quy trình triển khai 	<p>Đạt</p>

		từ khi: Đặt hàng, mua hàng, vận chuyển, bàn giao ... Phù hợp với tiến độ và giải pháp kỹ thuật của nhà thầu đã đề xuất.	
		Không có biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa tới địa điểm từng xã trung lý và cấp phát cho dân hoặc có nhưng không hợp lý và hiệu quả.	Không đạt
2	Biện pháp bảo quản	Có biện pháp bảo quản phòng chống côn trùng, động vật gây hại hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Đạt
		Không có biện pháp bảo quản phòng chống côn trùng, động vật gây hại hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Không đạt
3	Giải pháp bảo quản hàng hóa	+ Có thuyết minh chi tiết biện pháp bảo quản hàng hóa, phòng chống côn trùng, động vật gây hại, các yếu tố môi trường (độ ẩm, nhiệt độ, nấm mốc...) tại kho lưu trữ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất và tiến độ cung cấp + Có đề xuất về nhà kho lưu trữ, bảo quản hàng hóa đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm theo các quy định hiện hành (Có tài liệu chứng minh thuộc sở hữu của Nhà thầu hoặc trường hợp Nhà thầu đi thuê phải có văn bản thỏa thuận và tài liệu chứng minh của bên cho thuê kèm theo)	Đạt
		Không có đề xuất về nhà kho lưu trữ, bảo quản hàng hóa hoặc có nhưng không đảm bảo về an toàn vệ sinh thực phẩm theo các quy định hiện hành hoặc không có tài liệu chứng minh kèm theo	Không đạt
4	Giải pháp kỹ thuật và biện pháp đề phòng rủi ro	Nhà thầu phải có giải pháp kỹ thuật và biện pháp đề phòng rủi ro trong quá trình thực hiện hợp đồng. Trong điều kiện mưa lũ, bão diễn ra phức tạp; không thể bàn giao hàng hóa hoặc bị chia cắt do sạt lở	Đạt
		Nhà thầu không có giải pháp và biện pháp thực hiện	Không đạt
5	Giải pháp vận chuyển	- Có đề xuất số lượng phương tiện vận chuyển hàng hóa phù hợp với vận chuyển lương thực đáp ứng tải trọng quy định phù hợp cung đường tới địa điểm cấp phát từng bản thuộc xã Trung lý. (kèm theo các tài liệu chứng minh). - Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát thực tế các địa điểm giao hàng để tính toán đầy đủ chi phí cấu thành giá dự thầu.	

6	Cam kết về quản lý chất lượng hàng hóa	<p>Có Sơ đồ tổ chức và thuyết minh quy trình quản lý chất lượng hàng hóa trước, trong và sau khi cung cấp, bàn giao Có hình ảnh bao bì sản phẩm với các thông số kỹ thuật được in trên bao bì: Nhãn hiệu gạo, đơn vị sản xuất, đóng gói; ngày đóng gói.</p> <p>- Có trình bày phương án xử lý đối với hàng hóa không đảm bảo chất lượng, nhà thầu có phương án đổi trả trong vòng 02 giờ đảm bảo về chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>- Có đề xuất biện pháp khắc phục, bồi thường thiệt hại trong trường hợp xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm do lỗi của nhà thầu.</p> <p>- Có cam kết trong trường hợp cần thiết thì Chủ đầu tư sẽ lấy mẫu xác suất ngẫu nhiên trên tổng lô hàng để gửi cơ quan chức năng kiểm định về thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT</p>	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết trong trường hợp cần thiết thì Chủ đầu tư sẽ lấy mẫu xác suất ngẫu nhiên trên tổng lô hàng để gửi cơ quan chức năng kiểm định về thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
III	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;		
1	Thời hạn bảo hành (tính từ ngày nghiệm thu bàn giao)	Nhà thầu cam kết đáp ứng thời gian bảo hành \geq 180 ngày	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết thời gian bảo hành $<$ 180 ngày	Không đạt
2	Chế độ bảo hành	Nhà thầu có cam kết bảo hành đổi trả trong vòng 12 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư đối với những sản phẩm không đảm bảo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc không đảm bảo về quy cách hàng hóa theo quy định yêu cầu của E-HSMT/Hợp đồng	Đạt
		Không đáp ứng nội dung nêu trên	Không đạt
IV	Tiến độ cung cấp hàng hóa;		
1	Tiến độ cung cấp hàng hóa	\leq 10 ngày	Đạt
		$>$ 10 ngày	Không đạt
V	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP,		

		chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	
1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Nhà thầu có cam kết về uy tín của nhà thầu, cam kết trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu không có gói thầu nào thuộc Khoản 1 Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
		Không có cam kết hoặc nhà thầu đã có cam kết nhưng có bằng chứng về việc nhà thầu đã từng vi phạm tiêu chí này trong vòng một năm tính đến thời điểm đóng thầu (kể cả sau khi được yêu cầu làm rõ bổ sung)	Không đạt
2	Có giấy xác nhận của khách hàng về việc sử dụng thành công hàng hóa, chứng minh hàng hoá tương tự hàng hóa chào thầu đã được sử dụng thành công ít nhất 02 năm tính từ thời điểm đóng thầu trở về trước.	Nhà thầu, hoặc nhà cung cấp, hoặc nhà sản xuất có giấy xác nhận của khách hàng về việc sử dụng Gạo cung cấp cho khách hàng là đảm bảo chất lượng với hợp đồng đã cung cấp	Đạt
		Không có hoặc nhà thầu không được chủ đầu tư xác nhận	Không đạt
VI	Yêu cầu khác		
1	Yêu cầu về an toàn thực phẩm	+ Đối với nhà thầu sản xuất (hoặc nhà thầu thương mại kê khai xuất xứ sản xuất): Yêu cầu kèm theo tài liệu chứng minh đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật: Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm Hoặc Cơ sở đạt Tiêu chuẩn HACCP-Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn Hoặc Cơ sở đạt Tiêu chuẩn ISO 22000 và Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm; ISO 9001:2015 + Đối với nhà thầu thương mại: Yêu cầu kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị cung cấp đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật: Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm Hoặc Cơ sở đạt Tiêu chuẩn HACCP-Hệ thống phân tích mối nguy và điểm	Đạt

		kiểm soát tới hạn Hoặc Cơ sở đạt Tiêu chuẩn ISO 22000 và Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 9001:2015	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chí nêu trên được đánh giá là đạt	Đạt
		Một trong các tiêu chí nêu trên không đạt, toàn bộ số sơ sẽ được đánh giá là không đạt	Không đạt